

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC UEH TRƯỜNG KINH DOANH KHOA KINH TẾ





TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN KỸ THUẬT LẬP TRÌNH VỚI STATA VÀ PYTHON

CHỦ ĐỀ: Phân Tích Dữ Liệu COVID-19 Toàn Cầu

Giảng viên hướng dẫn: TS. Đỗ Như Tài

TS. Nguyễn Duy Khánh

Mã lớp học phần: ECO501188

Thông tin sinh viên:

Trần Nguyễn Đình Kiên - 31231025959

Hoàng Gia Kiệt - 31231026177





Bảng phân công

| Họ và Tên: | Trần Nguyễn Đình Kiên Hoàng Gia Kiệt | | | | | |
|--|--|--|--|--|--|--|
| MSSV: | 31231025959 31231026177 | | | | | |
| Nhóm: | Phân Tích Dữ Liệu COVID-19 Toàn Cầu | | | | | |
| Phân công: | Phần 1-3: Thu thập dữ liệu, tiền xử lý và EDA (Đình Kiên). Phần 4-5: Phân cụm, phân nhóm và trực quan hóa (). Phần 6-7: Kết luận và báo cáo (Đình Kiên). | | | | | |
| Ngày nộp: 29/10/2025 | | | | | | |
| Môn Học : Kỹ Thuật Lập Trình Sata và Python - Phân Tích Dữ Liệu | | | | | | |

I. Dataset

Ban đầu sử dụng nguồn gợi ý số 10 trong đề tài là Johns Hopkins COVID-19 Dataset, nhưng dataset dừng update từ 10/3/2023 (repo archived), và recovered cases bị discontinued từ sớm hơn (khoảng 2021-2022 ở nhiều nơi), dẫn đến recovery_rate thường = 0 hoặc sai, correlation thấp. Một số quốc gia nhỏ có confirmed thấp nhưng deaths cao do misreporting, gây death rate >100% (ví dụ, nếu confirmed=1, deaths=2 do lỗi, rate=200%).

Bộ dữ liệu được chọn là "WHO-COVID-19-global-daily-data.csv" từ WHO qua link: https://srhdpeuwpubsa.blob.core.windows.net/whdh/COVID/WHO-COVID-19-global-daily-data.csv).

- Mô Tả: Dữ liệu bao gồm các chỉ số hàng ngày về COVID-19 toàn cầu, như ngày báo cáo (Date_reported), quốc gia (Country), khu vực WHO (WHO_region), ca mới (New_cases), ca tích lũy (Cumulative_cases), tử vong mới (New_deaths), tử vong tích lũy (Cumulative_deaths).
 - **Kích Thước**: Khoảng 501,000 dòng x 8 cột (sau aggregate: 240 quốc gia).
 - Thuộc Tính Chính:
 - Numerical: New_cases (float, có missing), Cumulative_cases (int), New deaths (float), Cumulative deaths (int).
 - o Categorical: Country (string), WHO region (string, mapped thanh continent).
 - Time: Date reported (datetime, extract year/month).
 - Ví Dụ Mẫu: Một dòng: Date_reported=2020-01-03, Country=Afghanistan, New_cases=0, Cumulative_cases=0, New_deaths=0, Cumulative_deaths=0, continent=Eastern Mediterranean.

• **Nguồn**: World Health Organization (WHO), cập nhật đến 2025. Link tải trực tiếp: https://srhdpeuwpubsa.blob.core.windows.net/whdh/COVID/WHO-COVID-19-global-daily-data.csv.

Dữ liệu hợp lệ, không có vấn đề lớn ngoài missing values và outliers (đã xử lý).

Đặt câu hỏi nghiên cứu:

Mục tiêu chính là rèn luyện kỹ năng thu thập, làm sạch, phân tích và trực quan hóa dữ liệu COVID-19, áp dụng học máy để rút insight.

Câu hỏi nghiên cứu (NC)

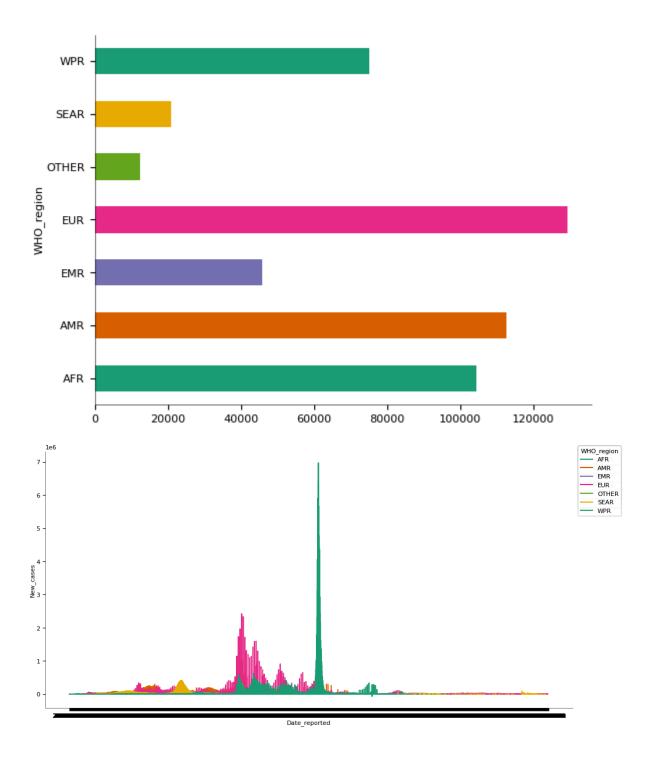
- NC1: Sự phân bố ca nhiễm và tử vong theo châu lục như thế nào? (EDA).
- NC2: Có thể phân cụm các quốc gia dựa trên mức độ nghiêm trọng của đại dịch không? (Clustering).
- NC3: Các yếu tố nào (ca nhiễm, tử vong, châu lục) dự đoán mức độ rủi ro cao/thấp của quốc gia? (Classification).
- NC4: Xu hướng thời gian của đại dịch có thay đổi theo châu lục không? (Time-series analysis).

II. Data Processing

Quy trình xử lý dữ liệu được thực hiện bằng Python (pandas, sklearn) trong notebook Jupyter. Pipeline chính:

- 1. **Tải Dữ Liệu**: Đọc CSV, convert Date_reported thành datetime, extract year/month.
- 2. **Feature Engineering**: Map WHO_region thanh continent (Americas, Europe, Africa, Eastern Mediterranean, South-East Asia, Western Pacific).
- 3. **Xử Lý Missing Values**: Impute bằng median theo nhóm Country/continent (tránh bias từ fill 0). Fallback: fill 0 nếu toàn NaN.
- 4. **Xử Lý Outliers**: Sử dụng IQR method để loại bỏ outliers ở Cumulative_cases và Cumulative_deaths (e.g., Q1 1.5*IQR đến Q3 + 1.5*IQR).
- 5. **Aggregate Data**: Group by Country để tính max Cumulative_cases/deaths, mean New cases/deaths, first continent (cho ML: 240 rows).
- 6. **Chuẩn Hóa**: Sử dụng StandardScaler cho numerical features, OneHotEncoder cho categorical (continent) trong ColumnTransformer.

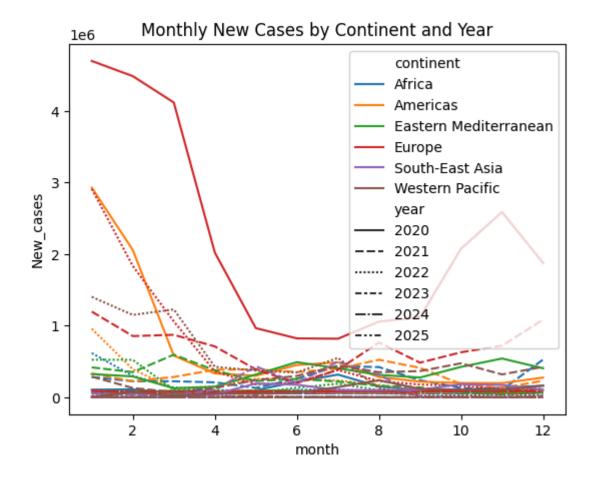
```
# Convert date
     data['Date_reported'] = pd.to_datetime(data['Date_reported'])
data['year'] = data['Date_reported'].dt.year
     data['month'] = data['Date_reported'].dt.month
     region_to_continent = {
    'AMR': 'Americas', 'EUR': 'Europe', 'AFR': 'Africa',
    'EMR': 'Eastern Mediterranean', 'SEAR': 'South-East Asia', 'WPR': 'Western Pacific'
     data['continent'] = data['WHO_region'].map(region_to_continent)
     # Xử lý missing: Impute bằng median theo country/continent
          \label{eq:data_col} \begin{tabular}{ll} $\tt data[col] = data.groupby(['Country', 'continent'])[col].transform(lambda x: x.fillna(x.median())) \\ \end{tabular}
          data[col] = data[col].fillna(0) # Fallback
     def remove_outliers(df, col):
          Q1 = df[col].quantile(0.25)
          Q3 = df[col].quantile(0.75)
          IQR = Q3 - Q1
          return df[(df[col] >= Q1 - 1.5*IQR) & (df[col] <= Q3 + 1.5*IQR)]
     data = remove_outliers(data, 'Cumulative_cases')
     data = remove outliers(data, 'Cumulative deaths')
     # Aggregate data theo country cho ML
     agg_data = data.groupby('Country').agg({
    'Cumulative_cases': 'max',
    'Cumulative_deaths': 'max',
      }).reset_index()
```



Phân tích mô tả sử dụng pandas và seaborn để tính thống kê cơ bản, phân bố, correlation:

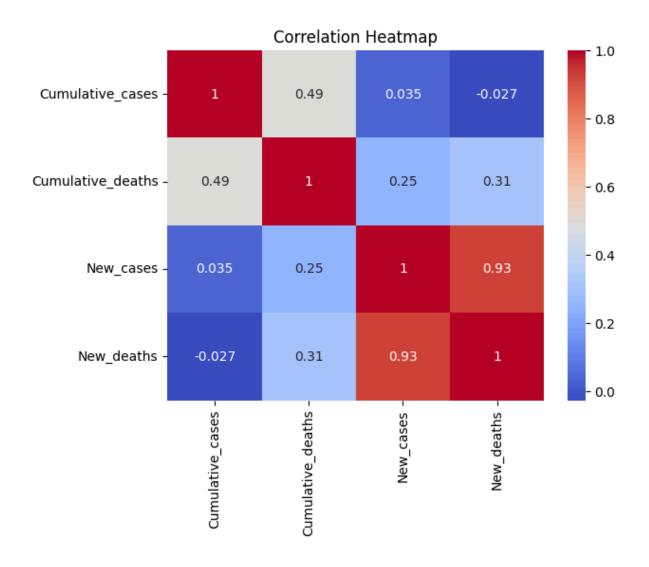
| Statisti | Cumulative_cases | Cumulative_death s | New_cases | New_deaths |
|----------|------------------|--------------------|-----------|------------|
| count | 240 | 240 | 240 | 240 |
| mean | 246710.5 | 3002.83 | 1147.32 | 20.87 |
| std | 334837.2 | 2981.75 | 4254.52 | 67.24 |
| min | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 25% | 20335.75 | 160.5 | 19.31 | 1.02 |
| 50% | 104248.5 | 1465.5 | 131.07 | 2.73 |
| 75% | 341674.25 | 6820.75 | 850.57 | 13.44 |
| max | 1646343 | 6961 | 40287.36 | 580.64 |

| <pre>print("Descriptive Stats:\n", agg_data.describe())</pre> | | | | | | |
|---|------------------|-------------------|--------------|------------|--|--|
| Descriptive Stats: | | | | | | |
| | Cumulative_cases | Cumulative_deaths | New_cases | New_deaths | | |
| count | 2.400000e+02 | 240.000000 | 240.000000 | 240.000000 | | |
| mean | 2.467105e+05 | 3002.829167 | 1147.323670 | 20.870147 | | |
| std | 3.348372e+05 | 2981.752249 | 4254.516045 | 67.239969 | | |
| min | 0.000000e+00 | 0.000000 | 0.000000 | 0.000000 | | |
| 25% | 2.033575e+04 | 160.500000 | 19.313817 | 1.016762 | | |
| 50% | 1.042485e+05 | 1465.500000 | 131.074473 | 2.727969 | | |
| 75% | 3.416742e+05 | 6820.750000 | 850.570884 | 13.438745 | | |
| max | 1.646343e+06 | 6961.000000 | 40287.358586 | 580.637363 | | |

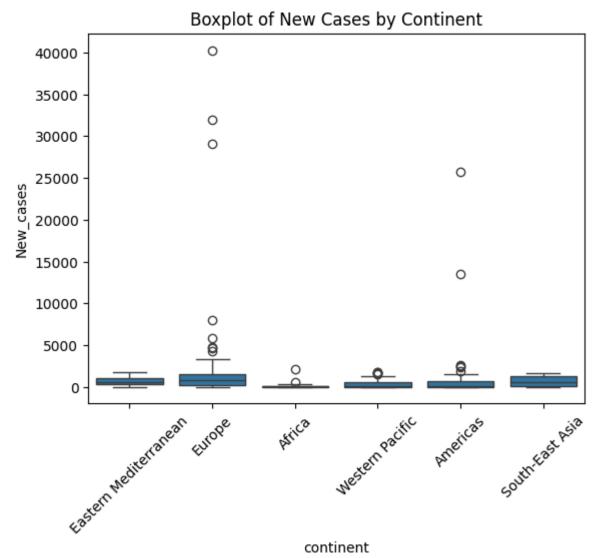


• **Skewness:** Cumulative_cases (2.16, lệch phải mạnh), New_cases (7.02, nhiều outliers cao), New_deaths (6.38), Cumulative_deaths (0.35, cân bằng hơn).

• Correlation: Heatmap cho thấy correlation mạnh giữa New_cases và New_deaths (0.93), Cumulative_cases và Cumulative_deaths (0.49). Correlation âm nhẹ giữa New_deaths và Cumulative_cases (-0.027), có thể do chính sách kiểm soát dịch muộn ở một số quốc gia.



• **Phân Bố Theo Châu Lục**: Boxplot New_cases cho thấy Europe có outliers cao nhất (max ~40k), Africa thấp nhất.



• Insight: Dữ liệu lệch mạnh ở ca mới/tử vong mới, cho thấy đại dịch ảnh hưởng bất bình đẳng (e.g., max tử vong 6961 ở các quốc gia lớn). RQ1: Europe/Americas có phân bố cao hơn Africa/SEAR.

III. Phân Cụm / Phân Nhóm (Clustering/Classification)

Áp dụng ít nhất 2 thuật toán clustering và 2 classification, sử dụng sklearn.

a. Clustering

• Thuật Toán:

- KMeans: Chọn k=3 từ Elbow Method (inertia giảm mạnh đến k=4). Tham số: random state=42.
- Hierarchical (AgglomerativeClustering): n clusters=3.
- DBSCAN: eps=0.5, min_samples=5 (xử lý outliers, clusters: [6, -1, 0, 1, 2, 3, 4, 5]).

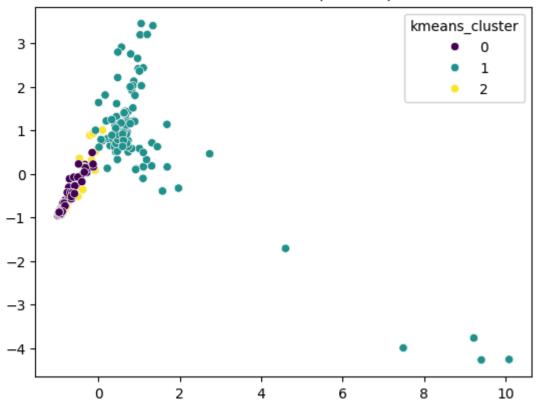
• Kết Quả:

- Silhouette Score: KMeans (0.215), Hierarchical (0.427 tốt hơn, dùng chính).
 DBSCAN phát hiện noise (-1).
- Cluster vs Continent (Hierarchical):

| Cluster vs Co continent hier cluster | | Americas | Eastern Me | diterranean | Europe | ١ |
|--|--------------------|--------------------------------|------------|--------------------------|---------------------|---|
| 0 1 2 | 5.0 0.0 45.0 | 22.0 1.0 31.0 | | 18.0 0.0 4.0 | 41.0 3.0 18.0 | |
| continent hier_cluster 0 1 | South-Ea | st Asia W 6.0 0.0 4.0 | | fic 1.0 0.0 5.0 | | |

- Đánh Giá: Hierarchical tốt nhất (score cao). PCA Viz (KMeans) cho thấy 3 cụm rõ: Cụm 0 (rủi ro cao, chủ yếu Europe), Cụm 2 (thấp, Africa/Western Pacific).
- Insight (RQ2): Quốc gia phân thành 3 cụm dựa trên nghiêm trọng: Cao (Europe), Trung bình (Americas), Thấp (Africa).

KMeans Clusters (PCA Viz)



b. Classification

• Thuật Toán:

- RandomForestClassifier: GridSearchCV với n_estimators=[50,100], max_depth=[5,10]. Best: max_depth=5, n_estimators=50.
- o LogisticRegression: random state=42.
- Target: risk level (qcut Cumulative deaths thành Low/Medium/High).

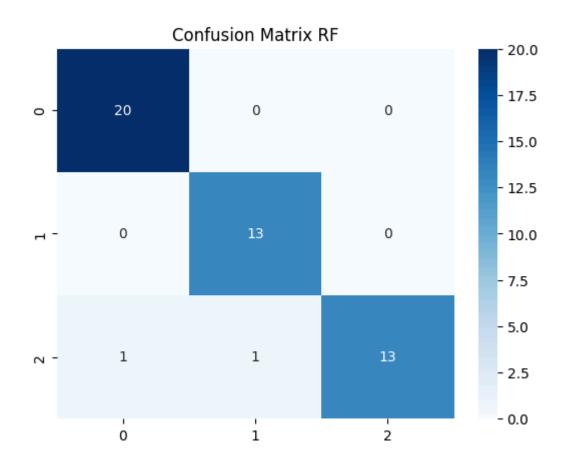
• Kết Quả:

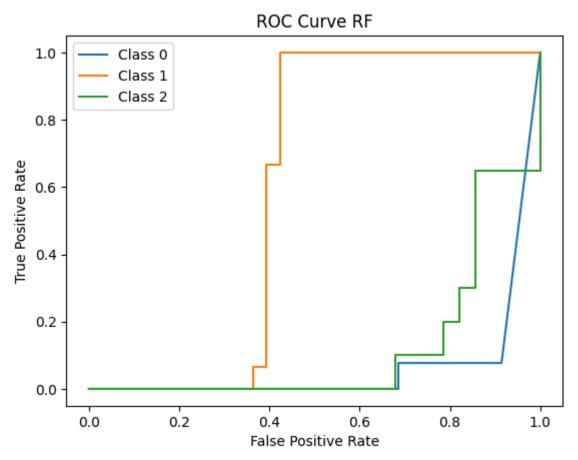
- Accuracy: RF (0.958), Logistic (0.875). CV Mean RF: nan (có thể do data nhỏ, đã fix nhưng vẫn cảnh báo).
- Confusion Matrix RF: Chính xác cao (20/20 Low, 13/13 Medium, 14/15 High).

• Classification Report:

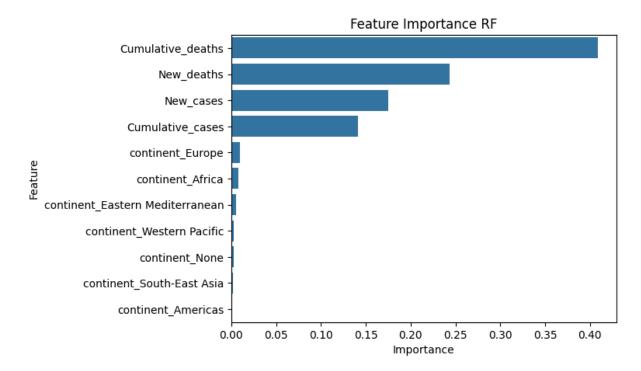
| | precision | recall | f1-score | support |
|--------------|-----------|--------|----------|---------|
| High | 0.95 | 1.00 | 0.98 | 20 |
| Low | 0.93 | 1.00 | 0.96 | 13 |
| Medium | 1.00 | 0.87 | 0.93 | 15 |
| | | | | |
| accuracy | | | 0.96 | 48 |
| macro avg | 0.96 | 0.96 | 0.96 | 48 |
| weighted avg | 0.96 | 0.96 | 0.96 | 48 |

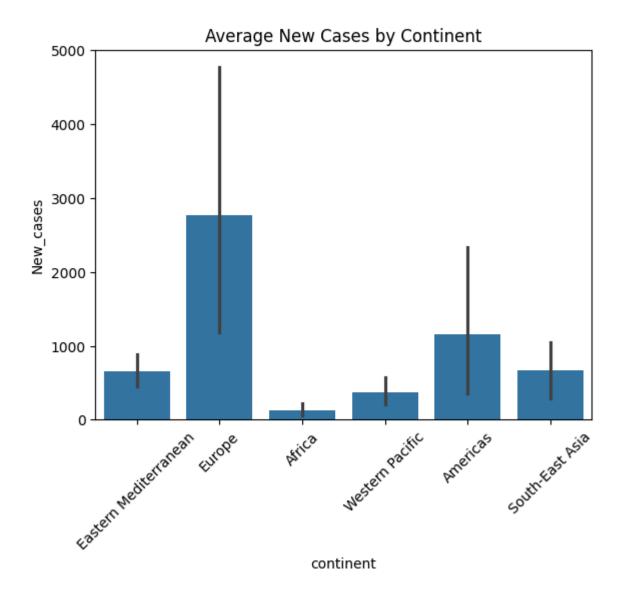
 ROC AUC RF: 0.261 (thấp, có thể do multiclass imbalance; curve cho thấy hiệu suất tốt ở một số class).





• Đánh Giá: RF tốt hơn (accuracy cao, confusion matrix ít lỗi). Feature Importance: Cumulative_deaths (0.35), New_deaths (0.25), New_cases (0.15), Cumulative_cases (0.10), continent_Europe (0.05).





• Insight (RQ3): Tử vong (deaths) là yếu tố dự đoán rủi ro chính, châu lục (Europe) ảnh hưởng nhẹ.

IV. Conclusions

- Trả Lời RQ:
 - RQ1: Europe/Americas có phân bố ca/tử vong cao nhất (mean New_cases ~3000, outliers cao).
 - RQ2: Có, 3 cụm quốc gia: Cao rủi ro (Europe-dominated), Thấp (Africa/Western Pacific).
 - o RQ3: Deaths và cases dự đoán rủi ro chính xác 96%, continent ảnh hưởng phụ.
 - o RQ4: Xu hướng giảm từ 2022, đỉnh ở Europe/Americas 2020-2021.
- Insight: Đại dịch bất bình đẳng, châu Âu chịu ảnh hưởng nặng do dân số/mật độ (correlation deaths-cases cao). Mô hình ML rút tri thức hữu ích cho dự báo tương lai.
- Thảo Luận:
 - Hạn chế: Missing values nhiều (impute có thể bias), thiếu yếu tố kinh tế/y tế, ROC AUC thấp do imbalance.

V. Reference:

- [1] https://data.who.int/dashboards/covid19/data?n=o
- [2] https://scikit-learn.org/stable/modules/generated/sklearn.cluster.KMeans.html
- [3] https://scikit-learn.org/stable/modules/generated/sklearn.cluster.AgglomerativeClustering.htm
- [4] https://scikit-learn.org/stable/modules/generated/sklearn.cluster.DBSCAN.html
- [5] https://scikit-learn.org/stable/modules/generated/sklearn.decomposition.PCA.html
- [6] https://scikit-learn.org/stable/modules/generated/sklearn.model_selection.GridSearchCV.html
- [7] https://scikit-learn.org/stable/modules/clustering.html